

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒ**

CỘNG HO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N A
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 188/2021/HS-ST

Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N A

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT – TỈNH LÂM ĐỒ

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

Bà Nguyễn Thị Loan

-Thư ký phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu H (tên gọi khác: không có), sinh năm: 1993; tại: T B;

HKTT: 28/H1 H S, H K, L C, H P;

Nơi cư trú: 13/2 H D, phường E, Đ L, LĐ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: N a; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt N a;

Con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 19H4 và bà Trần Thị T, sinh năm 1962. Cả 02 đang sinh sống tại thành phố H Đ;

Vợ: Lý Thị L, sinh năm 199H (chưa đăng ký kết hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2020;

Bị cáo có 0H chị em. Lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt từ ngày 01/12/2020 (có mặt).

2. Nguyễn Ngọc Đư (tên gọi khác: N), sinh năm: 1991; tại: GL;

HKTT: Thôn Xuân Me, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: 344/H2 M X T, phường H, Đ L, L Đ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: N a; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo;
Quốc tịch: Việt N a;

Con ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 196H. Cả 02 đang sinh sống tại thôn X M, xã I M, huyện Ch Pr, tỉnh G L;

Vợ: Nguyễn Thị Minh Tra, sinh năm 1989. Bị cáo có 01 con sinh năm 2012;
Bị cáo có 03 anh em. Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/8/2020 bị Công an thành phố Đà Lạt xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1H.000.000đ (*mười lăm triệu Đồng*) về hành vi “Tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép”.

- Nhân thân: Bản án số 60/201H/HSPT ngày 06/7/201H của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt Nguyễn Ngọc Đur 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng kể từ ngày 03/3/201H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt từ ngày 11/12/2020 (có mặt).

3. Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: không có), sinh năm: 1998; tại: K H;

HKTT: Thôn 1, T L, T T, Th Th, T H;

Nơi cư trú: 344/H2 M X T, phường H, Đ L, L Đ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: N a; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt N a;

Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970. Cả 02 đang sinh sống tại T T, T T, T H;

Vợ, con: Chưa có;

Bị cáo có 02 chị em. Lớn nhất sinh năm 1993; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt từ ngày 11/12/2020 (có mặt).

4. Quách Văn Kh (tên gọi khác: không có), sinh năm: 1993; tại: Thanh Hóa;

HKTT: Thôn Q Y, xã T Q, T T, T H;

Nơi cư trú: 344/H2 344/H2 M X T, phường H, Đ L, L Đ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: N a; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt N a;

Con ông Quách Văn Y, sinh năm 19H3 và bà Trương Thị Th, sinh năm 19H4. Cả 02 đang sinh sống tại huyện T T, tỉnh T H;

Vợ, con: Chưa có;

Bị cáo có 06 anh em. Lớn nhất sinh năm 1977; Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Bản án số 69/2012/HSST ngày 07/6/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Quách Văn Kh 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/7/2013.

- Bản án số 91/2014/HSPT ngày 28/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Quách Văn Kh 08 năm 06 tháng tù về tội “Hiếp dâm”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/10/2019.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt từ ngày 13/H/2021 (có mặt).

H. Lê Ngọc Hò (tên gọi khác: H), sinh năm: 1986; tại: Bì P;

HKTT: Tổ 2, ấp T A, xã T A, H Q, Bì Ph;

Nơi cư trú: 73 phường H, Đ L, L Đ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: N a; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt N a;

Con ông Lê Văn Lợi (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960. Cả 02 đang sinh sống tại Tổ 2, ấp T A, xã T A, H Q, B Ph;

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; Bị cáo có 02 con đều sinh năm 2019. Hiện đang sinh sống tại ấp Thuận An, xã T A, H Q, B Ph;

Bị cáo có 03 anh em. Lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 32/2006/HSPT ngày 07/4/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt Lê Ngọc Hò 38 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 16/7/2018.

Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt từ ngày 11/12/2020 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị C, sinh năm 1989, là quản lý quán Karaoke Dubai tại đường L T H, phường A, thành phố Đ L, tỉnh L Đ. Quá trình làm việc giữa Nguyễn Thị C và nhân viên Phạm Khánh Trang, sinh năm 1999, trú tại 22/H H T K, thành phố N T

KH, có xảy ra mâu thuẫn nên Trang rủ thêm hai nhân viên nữ của quán nghỉ việc và làm cho Nguyễn Ngọc Đur. Do đó, C nhờ Nguyễn Hữu H đứng ra nói chuyện với Nguyễn Ngọc Đur thì H Đồng ý.

Khoảng 13 giờ ngày 28/11/2020, Nguyễn Hữu H chở Nguyễn Thị C đến phòng trọ của Nguyễn Ngọc Đur tại địa chỉ 344/H2 M T H, phường A, thành phố Đ L. Khi đến nơi, Nguyễn Hữu H gõ cửa và gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc Đur nhiều lần nhưng Đur không mở cửa, không nghe điện thoại mà ở trong phòng trọ chửi H và nói “*gọi gì mà gọi lắm thế*” thì H trả lời “*thích gì thì lên quán Karaoke Nữ H nói chuyện*”. Cho rằng H thách thức mình nên Nguyễn Ngọc Đur gọi Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Nguyễn Hữu Đồ đang ngủ tại phòng trọ của Đur dậy để đi cùng Đur lên quán Karaoke Nữ H, Nguyễn Ngọc Đur tiếp tục sử dụng điện thoại gọi cho hai đối tượng tên Triều và Tèo (*chưa rõ lai lịch*) để đi cùng Đur lên gặp nhóm của Nguyễn Hữu H. Khi đi Đur mang theo 01 con dao tự chế, Nguyễn Văn Tha mang theo gậy ba khúc, Quách Văn Kh mang theo 01 con dao tự chế, Nguyễn Hữu Đồ mang theo 01 cây rựa phát, tất cả cùng đi xe mô tô lên đường Kim Đồng, phường 6, thành phố Đà Lạt thì gặp đối tượng tên Triều và Tèo cũng mang theo dao. Nhóm của Nguyễn Ngọc Đur để xe máy ở ngoài đường Ngô Quyền rồi cầm hung khí đi vào quán Karaoke Nữ H trên đường K Đ gặp nhóm của Nguyễn Hữu H. Thấy nhóm Nguyễn Ngọc Đur cầm hung khí, nhóm của H có khoảng 06 người, trong đó có các đối tượng tên Ki, N a, Ha (*chưa rõ lai lịch*) cũng cầm ống tuýp sắt chạy ra để đánh nhau với nhóm của Đur. Khi gặp nhau hai bên hò hét, rượt đuổi đánh nhau và sử dụng gạch đá nhặt được bên đường ném vào nhau, do yếu thế nên nhóm của Nguyễn Ngọc Đur vừa đánh vừa rút lui về hướng đường Ngô Quyền. Khi nhóm của Đur chạy tới đầu đường Kim Đồng thì bị Lê Ngọc Ho và đối tượng tên Bi (*chưa rõ lai lịch*) cầm dao tự chế chém từ sau lưng, quá trình bỏ chạy Nguyễn Ngọc Đur bị Lê Ngọc Ho dùng dao tự chế chém trúng tay pHa; Quách Văn Kh bị nhóm của Nguyễn Hữu H chém đứt gân khuỷu tay pHa; Nguyễn Văn Tha bị đánh sưng bàn tay pHa.

- Về tang vật thu giữ: Thu giữ tại hiện trường 02 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40 cm; 01 cây rựa phát cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 100cm. (BL: 20H).

Ngoài ra, Nguyễn Hữu H còn có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” cụ thể như sau: Khoảng thời gian đầu tháng 01/2020, Nguyễn Hữu H đi xuống thành phố Hồ Chí Minh gặp một đối tượng tên Ho (*không rõ lai lịch*) mua 01 gói ma túy loại Ketamin và 40 viên thuốc lắc với giá 10.000.000đ (*mười triệu Đồng*) về để sử dụng. Khi mua thì Ho đưa cho H 01 cân điện tử, 01 túi nilon có chứa các túi nilon dạng túi Zip nhỏ hơn, sau đó Nguyễn Hữu H đã mang toàn bộ số ma túy về cất giấu tại địa chỉ 13/2 H D, phường H, thành phố Đà Lạt để sử dụng dần, từ khi mua được ma túy cho đến ngày 01/12/2020 Nguyễn Hữu H đã sử dụng ma túy 04 đến 05 lần, mỗi lần sử dụng 01 viên thuốc lắc và 01 ít Ketamin. Số ma túy còn lại, Nguyễn Hữu

H cất giấu trên la phong tầng hai căn nhà, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra nơi ở của Nguyễn Hữu H phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy Nguyễn Hữu H cất giấu gồm: (BL: từ H2 đến 60).

Thu giữ tại vị trí ngay cạnh khoảng hở để bắc thang lên la phong một túi nilon màu trắng, dạng túi Zip đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong túi có 27 viên ném (gồm 18 viên ném màu xanh nhạt, 06 viên nén màu xanh đậm, 02 viên nén màu vàng, 01 viên nén màu nâu); Tại vị trí góc la phong trần nhà nơi H đang ngồi trốn 01 hộp giấy, bên trong có 07 viên nén (gồm 06 viên màu xanh và 01 viên màu vàng); 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử; 01 túi nilon bên trong có chứa 30 túi dạng túi Zip nhỏ hơn; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 hộp dạng thuốc lá điện tử.

Theo bản kết luận giám định số 2093/GĐ-PC09 ngày 08/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, Kết luận:

+ Mẫu sáu viên nén màu xanh (M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 2,9737g (hai phẩy chín bảy ba bảy gam), loại MDMA.

+ Mẫu một viên nén màu vàng (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3HH2g (không phẩy ba năm năm hai gam), loại MDMA.

+ Mẫu mười tám viên nén màu xanh nhạt (M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 9,02H2g (chín phẩy không hai năm hai gam), loại MDMA.

+ Mẫu một viên nén và một mảnh viên nén màu nâu (M4) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,62H3g (không phẩy sáu hai năm ba gam), loại MDMA.

+ Mẫu sáu viên nén màu xanh đậm (MH) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 2,1304g (hai phẩy một ba không bốn gam), loại MDMA.

+ Mẫu hai viên nén màu vàng (M6) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,7203g (không phẩy bảy hai không ba gam), loại MDMA.

+ Mẫu tinh thể (M7) đựng trong một gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,6962g (một phẩy sáu chín sáu hai gam), loại Ketamine.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKS, ngày 17 tháng 8 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu H về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2. Quách Văn Kh về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

3. Đối với Nguyễn Ngọc Đư, Lê Ngọc Ho, Nguyễn Văn Tha về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Lê Ngọc Ho thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Lê Ngọc Ho, Quách Văn Kh sau khi phạm tội đã đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Hữu Đò quá trình điều tra đã bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt đã ra Quyết định truy nã nên khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng tên Ki, N a, Ha, Triều, Tèo, Bi tham gia đánh nhau gây rối, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra để xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Ho là người bán ma túy cho Nguyễn Hữu H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị C nhờ Nguyễn Hữu H nói chuyện với Nguyễn Ngọc Đur rồi dẫn đến đánh nhau, gây rối. Tuy nhiên việc đánh nhau, gây rối là do Nguyễn Hữu H và Nguyễn Ngọc Đur thách thức lẫn nhau, bản thân C không xúi dục, không tham gia đánh nhau gây rối nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc Đur, Quách Văn Kh, Nguyễn Văn Tha bị thương tích trong quá trình đánh nhau với nhóm Nguyễn Hữu H. Tuy nhiên quá trình điều tra Đur, Kh và Tha đã từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội Đồng xét xử:

1. Đối với bị cáo **Nguyễn Hữu H** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều H1, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 04 đến 06 năm tù;

Tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều H1; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù;

Áp dụng Điều HH của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội;

2. Đối với **Quách Văn Kh** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều H1; Điều 38 của Bộ luật hình sự của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

3. Đối với **Nguyễn Ngọc Đur** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, Điều H1; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

4. Đối với **Nguyễn Văn Tha** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, Điều H1; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

H. Đối với **Lê Ngọc Ho** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều H1; Điều 38 của Bộ luật

hình sự. Xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng vụ án:

Thu giữ tại nơi ở của của Nguyễn Hữu H số 13/2 H D, phường H, thành phố Đà Lạt: Vị trí ngay cạnh khoảng hờ để bắc thang lên la phong một túi nilon màu trắng, dạng túi Zip đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong túi có 27 viên nén (*gồm 18 viên nén màu xanh nhạt, 06 viên nén màu xanh đậm, 02 viên nén màu vàng, 01 viên nén màu nâu*); Tại vị trí góc la phong trần nhà nơi H đang ngồi trốn 01 hộp giấy, bên trong có 07 viên nén (*gồm 06 viên màu xanh và 01 viên màu vàng*); 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử; 01 túi nilon bên trong có chứa 30 túi dạng túi Zip nhỏ hơn; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 hộp dạng thuốc lá điện tử.

Đề nghị Hội Đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy:

- 02 dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40cm;
- 01 cây rựa phát cán gỗ, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 100cm;
- 01 hộp giấy dạng vỏ bao thuốc lá điện tử;
- 01 túi nylon màu vàng, bên trong chứa 30 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, bên trong không chứa gì;
- 01 cân điện tử màu đỏ trắng;
- 02 phong bì niêm phong sau giám định số 2093/2020-PC09.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, mặt lưng màu vàng Đỏ, mặt kính vỡ nứt, bên trong có Sim số: 0787223379.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Lê Ngọc Ho đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng. Xin Hội Đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật tố tụng.

[2] Về chứng cứ xác định tội:

Lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn

Tha, Quách Văn Kh, Lê Ngọc Ho tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm các bị cáo phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Như vậy đã có cơ sở khẳng định: Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Lê Ngọc Ho và khoảng 0H đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch là người đã tham gia đánh nhau ngày 28/11/2020 tại khu vực đường Kim Đồ giao với đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Các bị cáo sử dụng hung khí dao tự chế, gây ba khúc, rựa phát, ống tuýp sắt, gạch đá rượt đuổi, đánh nhau gây náo loạn khu dân cư, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Ngoài ra trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Hữu H tại số 13/2 H D, phường H, thành phố Đà Lạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt bắt quả tang Nguyễn Hữu H đang tàng trữ trái phép 1H,8301g (*mười lăm phẩy tám ba không một gam*) MDMA và 1,6962g (*một phẩy sáu chín sáu hai gam*), Ketamine để sử dụng.

MDMD là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 1H/H/2018 của Chính phủ;

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 3H, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 1H/H/2018 của Chính phủ.

Hiện nay cả nước đang gồng mình chống dịch Covid – 19, hạn chế đi lại, thực hiện Hk của Bộ y tế để tránh lây lan dịch bệnh. Các bị cáo đều đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức nhưng coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng trật tự quản lý hành chính, làm mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản hiện trường, lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã đủ yếu tố cấu thành tội “*gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Hữu H còn phạm thêm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất Đồ phạm: Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng không có sự phân công và cấu kết chặt chẽ với nhau, nên không xem là phạm tội có tổ chức. Tuy nhiên, xét vai trò phạm tội của từng bị cáo, cụ thể: Nguyễn Hữu H là người khởi xướng, hẹn Nguyễn Ngọc Đur để nói chuyện. Tuy nhiên Đur nghĩ H thách thức mình nên đã gọi thêm Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Nguyễn Hữu Đồ để cùng Đur lên quán Karaoke Nữ H, Đur tiếp tục gọi điện cho 02 đối tượng (*chưa rõ lai lịch*) để đi cùng Đur lên gặp nhóm của Nguyễn Hữu H. Khi đi Đur mang theo 01 con dao tự chế, Nguyễn Văn Tha mang theo gây ba

khúc, Quách Văn Kh mang theo 01 con dao tự chế, Nguyễn Hữu Đồ mang theo 01 cây rựa phát, tất cả cùng đi xe mô tô lên đường Kim Đồ, phường 6, thành phố Đà Lạt thì gặp đối tượng tên Triều và Tèo cũng mang theo dao. Nhóm của Nguyễn Ngọc Đur để xe máy ở ngoài đường Ngô Quyền rồi cầm hung khí đi vào quán Karaoke Nữ H, trên đường Kim Đồ gặp nhóm của Nguyễn Hữu H. Thấy nhóm Nguyễn Ngọc Đur cầm hung khí, nhóm của H có khoảng 06 người, trong đó có các đối tượng tên Ki, N a, Ha (*chưa rõ lai lịch*) cũng cầm ống tuýp sắt chạy ra để đánh nhau với nhóm của Đur. Khi gặp nhau hai bên hò hét, rượt đuổi đánh nhau và sử dụng gạch đá nhặt được bên đường ném vào nhau, do yếu thế nên nhóm của Đur vừa đánh vừa rút lui về hướng đường Ngô Quyền. Khi nhóm của Đur chạy tới đầu đường Kim Đồ thì bị Lê Ngọc Ho và đối tượng tên Bi (*chưa rõ lai lịch*) cầm dao tự chế chém từ sau lưng, quá trình bỏ chạy Nguyễn Ngọc Đur bị Lê Ngọc Ho dùng dao tự chế chém trúng tay pHa; Quách Văn Kh bị nhóm của Nguyễn Hữu H chém đứt gân khuỷu tay pHa; Nguyễn Văn Tha bị đánh sưng bàn tay pHa. Thể hiện Nguyễn Hữu H và Nguyễn Ngọc Đur là người chủ mưu gây sự, các bị cáo khác là người bị rủ rê.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Quách Văn Kh thuộc tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự “*Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn Tha, Lê Ngọc Ho thuộc tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự “*Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách*”.

[H] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại Điều H2 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải nên cần áp dụng qui định tại điểm s khoản 1 Điều H1 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Lê Ngọc Ho, Quách Văn Kh còn được áp dụng khoản 2 Điều H1 Bộ luật hình sự do sau khi phạm tội đã đầu thú;

Bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn Tha có nhân thân tốt, tuy nhiên đã trưởng thành nhưng không có nghề nghiệp ổn định;

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đur, Lê Ngọc Ho có nhân thân không tốt là người mới ra tù, không có việc làm ổn định;

Bị cáo Quách Văn Kh có nhân thân xấu là người có 02 tiền án, không có nghề nghiệp ổn định;

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu H thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; Các bị cáo Nguyễn Ngọc Đur, Lê Ngọc Ho; Quách Văn Kh, Nguyễn Văn Tha thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay

các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng đã được giải quyết tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Hội Đồng xét xử không xem xét;

Đối với vật chứng chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2021:

- 02 dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40cm;
- 01 cây rựa phát cán gỗ, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 100cm;
- 01 hộp giấy dạng vỏ bao thuốc lá điện tử;
- 01 túi nylon màu vàng, bên trong chứa 30 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, bên trong không chứa gì;
- 01 cân điện tử màu đỏ trắng;
- 02 phong bì niêm phong sau giám định số 2093/2020-PC09;
- 01 điện thoại di động Iphone, mặt lưng màu vàng Đồng, mặt kính vỡ nứt, bên trong có sim số: 0787223379.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. *Tịch thu để tiêu hủy:*

- 02 dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40cm;
- 01 cây rựa phát cán gỗ, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 100cm;
- 01 hộp giấy dạng vỏ bao thuốc lá điện tử;
- 01 túi nylon màu vàng, bên trong chứa 30 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, bên trong không chứa gì;
- 01 cân điện tử màu đỏ trắng;
- 02 phong bì niêm phong sau giám định số 2093/2020-PC09.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone, mặt lưng màu vàng Đồng, mặt kính vỡ nứt, bên trong có Sim số: 0787223379.

[7] Đối với Ki, N a, Ha, Triều, Tèo, Bi tham gia đánh nhau gây rối, Ho là người bán ma túy cho Nguyễn Hữu H (*chưa rõ nhân thân lại lịch*) có dấu hiệu của việc phạm tội. Do đó, Hội Đồng xét xử kiến nghị tiếp tục điều tra làm rõ để tránh bỏ lọt tội phạm.

[8] Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Lê Ngọc Ho pHa chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Các bị cáo Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Lê Ngọc Ho phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều H1, Điều 38 và Điều H8 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 04 năm 06 tháng tù về

tội “Gây rối trật tự công cộng”;

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều H1, Điều 38 và Điều H8 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng Điều HH của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo Nguyễn Hữu H pHa chịu hình phạt 12 năm 06 tháng (*mười hai năm sáu tháng*) tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2020.

1.2. Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều H1; Điều 38 và Điều H8 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Văn Kh 04 năm 06 tháng (*bốn năm sáu tháng*) tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng H năm 2021.

1.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều H1; Điều 38 và Điều H8 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đư 04 năm 06 tháng (*bốn năm sáu tháng*) tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 12 năm 2020.

1.4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều H1; Điều 38 và Điều H8 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Ho 04 (*bốn*) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 12 năm 2020. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

1.H. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều H1; Điều 38 và Điều H8 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tha 03 năm 06 tháng (*ba năm sáu tháng*) tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 12 năm 2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy:

- 02 dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40cm;
- 01 cây rựa phát cán gỗ, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 100cm;
- 01 hộp giấy dạng vỏ bao thuốc lá điện tử;
- 01 túi nylon màu vàng, bên trong chứa 30 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, bên trong không chứa gì;
- 01 cân điện tử màu đỏ trắng;
- 02 phong bì niêm phong sau giám định số 2093/2020-PC09.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, mặt lưng màu vàng Đồng, mặt kính vỡ nứt, bên trong có Sim số: 0787223379. Theo biên bản

giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 13H và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc Đur, Nguyễn Văn Tha, Quách Văn Kh, Lê Ngọc Ho mỗi bị cáo pHa nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn Đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 1H ngày tròn, kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tp. Ha Phòng
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Bình Phước;
- VKS, Công an thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng